

Số: 33 /TB-CTHADS

Tây Ninh, ngày 07 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v công khai lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản (có hiệu lực từ 01/7/2017);

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản để thi hành án của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Do đương sự không thỏa thuận được tổ chức bán đấu giá tài sản, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản phá sản của Công ty TNHH bao bì giấy Song Mỹ với các nội dung sau:

a) Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

b) Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

1- Các Quyền sử dụng đất gồm:

1.1. Quyền sử dụng đất diện tích 1.459m² (trong đó 200m² ONT + 1.259m² CLN) thuộc tờ bản đồ số 29, thửa 135, tọa lạc tại ấp Chánh, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Chánh, phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh) theo giấy chứng nhận QSDĐ số H03175.

Giá thẩm định: **8.450.946.000** đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

1.2. Quyền sử dụng đất diện tích 5.798m² (trong đó 5.296,3m² SKC + 501,7m² lúa) thuộc tờ bản đồ số 29, thửa 466, tọa lạc tại ấp Chánh, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Chánh, phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh) theo giấy chứng nhận QSDĐ số H03176

Giá thẩm định: **16.562.371.000** đồng (Bằng chữ: Mười sáu tỷ, năm trăm sáu mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng)

1.3. Quyền sử dụng đất diện tích 4.305,5m² CLN, thuộc tờ bản đồ số 29, thửa 467, tọa lạc tại ấp Chánh, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Chánh, phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh) theo giấy chứng nhận QSDĐ số H03177.

Giá thẩm định: **12.632.957.000** đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ, sáu trăm ba mươi hai triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng)

2- Công trình xây dựng: kèm theo phụ lục I

Giá thẩm định: **5.747.822.000** đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, bảy trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn đồng)

3- Máy móc, thiết bị: kèm theo phụ lục II

Giá thẩm định: **11.755.182.000** đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ, bảy trăm năm mươi lăm triệu, một trăm tám mươi hai nghìn đồng)

4- Thiết bị văn phòng: kèm theo phụ lục III

Giá thẩm định: **6.130.000** đồng (Bằng chữ: Sáu triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng).

c) Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **như trên**.

d) Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản quy định tại khoản 4, Điều 2 Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án: Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản; Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá; Chi phí, thù lao dịch vụ đấu giá tài sản phù hợp; Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố; Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

Trường hợp có nhiều tổ chức nộp hồ sơ tham gia đảm bảo các tiêu chí nêu trên bằng điểm nhau thì tổ chức bán đấu giá có chi nhánh hoặc trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được ưu tiên lựa chọn.

đ) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: từ ngày đăng thông báo đến hết **08 giờ 00 ngày 11/02/2022**, tại Văn phòng Cục THADS tỉnh Tây Ninh hoặc nộp trực tiếp cho Chấp hành viên giải quyết hồ sơ.

f) Hồ sơ của tổ chức bán đấu giá gồm: văn bản tham gia cung cấp dịch vụ bán đấu giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...).

Tổ chức bán đấu giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình phát hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình phát hành. (*Hồ sơ không được hoàn trả*).

Nơi nhận:

- Công TTĐT Tổng cục THADS (đăng tin);
- Công TTĐT Cục THADS tỉnh Tây Ninh (đăng tin);
- Công TTĐT QG về đấu giá tài sản (đăng tin);
- Lưu: HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Phạm Lê Tuấn An

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TÂY



PHỤ LỤC I: Công trình xây dựng trên đất

(Kèm theo Thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức bán đấu giá số **MM**/TB-CTAHDST ngày 07/02/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên tài sản	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Nhà văn phòng	m ²	208,08	4.820.000	451.325.520
2	Cổng	bộ	1,00	23.935.680	8.377.488
3	Mái che trước nhà văn phòng	m ²	102,60	498.000	15.328.440
4	Nhà bảo vệ	m ²	15,98	3.068.500	19.613.852
5	Nhà vệ sinh sau nhà bảo vệ	m ²	24,70	2.450.000	21.180.250
6	Nhà xưởng sản xuất 1	m ²	4.860,00	1.993.500	3.875.364.000
7	Nhà vệ sinh sau nhà xưởng 1	m ²	4,62	2.450.000	3.395.700
8	Nhà xưởng sản xuất 2	m ²	1.056,00	1.993.500	736.797.600
9	Nhà vệ sinh sau nhà xưởng 2	m ²	21,30	2.450.000	15.655.500
10	Mái che phía sau xưởng 2	m ²	55,64	1.056.000	17.626.752
11	Mái che lò đốt	m ²	140,70	1.056.000	29.715.840
12	Mái che sau lò đốt	m ²	50,00	1.056.000	10.560.000
13	Mái che nhà chứa băng tải - mái che hồ chứa bột giấy	m ²	810,00	1.056.000	171.072.000
14	Sân đường nội bộ	m ²	2.563,70	125.000	96.138.750
15	Hàng rào bảo vệ khung sắt	m ²	36,00	325.000	3.510.000
16	Hàng rào xây gạch	md	1.008,00	900.000	272.160.000
Tổng cộng					5.747.821.692
Làm tròn					5.747.822.000
<i>Năm tỷ, bảy trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn đồng./.</i>					

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TÂY



PHỤ LỤC II: Máy móc thiết bị

(Kèm theo Thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức bán đấu giá số 111/TB-CTAHDST ngày 07/02/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên tài sản	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Xưởng sản xuất bao bì thành phẩm				
1	Dây chuyền máy tạo sóng tách đôi 5lớp CP1818D (05 đầu sóng)	Hệ thống	1	3.566.700.000	3.566.700.000
2	Đầu tạo sóng 2 lớp CT15	Hệ thống	1	950.000.000	950.000.000
3	Máy đay MR80	máy	1	1.076.600.000	1.076.600.000
	Giàn nối giấy tự động	máy	1		
	Máy mền	máy	1		
4	Máy cắt tấm NC kiểu SS60R	Hệ thống	1	81.700.000	81.700.000
5	Băng tải ra giấy kiểu CT50	máy	1	290.000.000	290.000.000
	Giàn bắt giấy tự động	máy	1		
6	Máy in Flexo 6 màu	máy	1	2.350.000.000	2.350.000.000
7	Máy in Flexo 5màu	máy	1	905.000.000	905.000.000
8	Máy xẻ rãnh và chạp khe RS-509	máy	1	133.515.000	133.515.000
9	Máy dán tự động JK1600PCF	máy	1	656.667.000	656.667.000
10	Máy cột dây CY-100	máy	9	4.600.000	41.400.000
11	Máy đóng ghim tay CH-14B	máy	5	3.470.000	17.350.000
12	Máy bế hộp (1,3m)	máy	1	48.700.000	48.700.000
13	Máy bồi giấy YL1300	máy	1	105.000.000	105.000.000
14	Máy bấm ghim bán tự động GSS - 600	máy	2	120.667.000	241.334.000
15	Máy bấm ghim bán tự động GSS - 202N5	máy	2	70.300.000	140.600.000
16	Máy dán bán tự động GSG-9	máy	1	55.000.000	55.000.000
17	Máy dán hộp bán tự động SAG-5	máy	1	35.667.000	35.667.000
18	Xe nâng tay di chuyển điện	chiếc	1	7.167.000	7.167.000
19	Máy hút bụi	cái	1	683.000	683.000

20	Quạt công nghiệp	cái	1	87.000	87.000
21	Máy đầu sóng dự phòng (2 cái, 1 cái có rulo)	bộ	1	3.400.000	3.400.000
22	Máy chụp bản in Polymer (khắc bản)	máy	1	90.333.000	90.333.000
23	Máy xả giấy	máy	1	3.500.000	3.500.000
24	Xe nâng 2,5 tấn	chiếc	1	36.000.000	36.000.000
25	Xe nâng 3 tấn	chiếc	1	45.000.000	45.000.000
26	Xe nâng tay	chiếc	19	1.500.000	28.500.000
27	Hệ thống điện nhà xưởng	Hệ thống	1	71.667.000	71.667.000
Tổng:					10.981.570.000
II	Xưởng sản xuất xeo giấy				
1	Trạm điện 1.000KVA	trạm	1	123.067.000	123.067.000
2	Hệ thống dây dẫn và tủ điện điều khiển	hệ thống	1	41.867.000	41.867.000
3	Hệ thống xử lý bột giấy	hệ thống	1	122.963.000	122.963.000
4	Lò hơi 4 tấn (Trung Quốc)	cái	1	211.653.000	211.653.000
5	Lò hơi (Việt Nam)	cái	1	8.059.000	8.059.000
6	Dây chuyền máy xeo giấy	hệ thống	1	96.500.000	96.500.000
7	Máy cắt cuộn	hệ thống	1	30.124.000	30.124.000
8	Máy bơm chữa cháy	hệ thống	1	11.743.000	11.743.000
9	Hệ thống xử lý nước thải	hệ thống	1	9.930.000	9.930.000
10	Bàn cắt (bằng tay)	cái	1	594.000	594.000
11	Máy hàn Hồng ký 300A	cái	1	333.000	333.000
12	Máy khoan Hồng Ký	cái	1	225.000	225.000
13	Máy cắt gió đá	cái	1	122.000	122.000
14	Máy mài tay	cái	1	48.000	48.000
15	Máy hàn 5A-35A	cái	1	248.000	248.000
16	Cân đồng hồ 100kg	cái	2	46.000	92.000
17	Băng tải con lăn 0,3m	md	298,5	378.000	112.833.000
18	Băng tải con lăn 2x3	cái	2	972.000	1.944.000
19	Xe đẩy con lăn	chiếc	1	1.267.000	1.267.000
Tổng:					773.612.000
Tổng cộng (I + II):					11.755.182.000
<i>Mười một tỷ, bảy trăm năm mươi lăm triệu, một trăm tám mươi hai nghìn đồng./.</i>					

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TÂY



PHỤ LỤC III: Thiết bị văn phòng

(Kèm theo Thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức bán đấu giá số *MM/TB-CTAHDS* ngày 07/02/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên tài sản	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Văn phòng công ty				
1	Ghế dài	cái	1	10.000	10.000
2	Ghế nhỏ	cái	2	100.000	200.000
3	Bàn kiếng	cái	1	10.000	10.000
4	Bàn làm việc	cái	1	10.000	10.000
5	Ghế giám đốc	cái	1	10.000	10.000
6	Ghế dài	cái	2	10.000	20.000
7	Tủ để tivi	cái	1	10.000	10.000
8	Máy lạnh	cái	1	100.000	100.000
II	Phòng nhân sự				
1	Bàn tròn kiếng	cái	1	10.000	10.000
2	Ghế	cái	4	10.000	40.000
3	Tủ rời	cái	5	10.000	50.000
4	Kệ	cái	1	10.000	
5	Bàn vi tính	cái	1	10.000	10.000
6	Máy tính Pentium4	cái	1	20.000	20.000
7	Khung nhôm che	cái	1	30.000	30.000
8	Máy lạnh	cái	1	100.000	100.000
III	Phòng phó Giám đốc - Kế hoạch				
1	Kết sắt	cái	1	500.000	500.000
2	Máy thử độ bụi	cái	1	3.000.000	3.000.000
3	Máy lạnh Reetech	cái	1	100.000	100.000
4	Bàn vi tính	cái	2	10.000	20.000
5	Tủ rời	cái	3	10.000	30.000
6	Ghế	cái	2	10.000	20.000
7	Máy Fax - in - scan	cái	1	10.000	10.000
8	Tủ hồ sơ	cái	2	10.000	20.000

9	Ghế xoay	cái	1	10.000	10.000
10	Bàn trưởng phòng	cái	1	10.000	10.000
11	Máy định vị	cái	1	30.000	30.000
IV	Phòng kinh doanh				
1	Bàn vi tính	cái	1	10.000	10.000
2	Máy lạnh	cái	1	100.000	100.000
3	Máy vi tính	cái	1	10.000	10.000
4	Ghế	cái	3	10.000	30.000
5	Bàn làm việc	cái	1	10.000	10.000
6	Tủ hồ sơ	cái	2	10.000	20.000
7	Tủ rời	cái	2	10.000	20.000
8	Bàn vi tính	cái	2	10.000	20.000
9	Bàn vi tính gốc	cái	1	10.000	10.000
10	Bàn kiếng	cái	1	10.000	10.000
11	Tủ ly	cái	1	10.000	10.000
V	Phòng họp				
1	Bàn hội xoài	cái	1	1.000.000	1.000.000
2	Ghế	cái	10	50.000	500.000
3	Tủ hồ sơ	cái	1	10.000	10.000
VI	Phòng kế toán				
1	Máy lạnh Reetech	cái	1	100.000	100.000
2	CPU	cái	1	10.000	10.000
3	Màn hình	cái	3	10.000	30.000
4	Tủ rời	cái	1	10.000	10.000
5	Máy scan	cái	1	10.000	10.000
6	Bình nước nóng lạnh	cái	1	50.000	50.000
7	Bàn	cái	3	10.000	30.000
8	Tủ hồ sơ	cái	2	10.000	20.000
Tổng cộng:					6.130.000
<i>Sáu triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng./.</i>					